

Số: 429 /BC-SYT

Thái Bình, ngày 28 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO (số 542)

Công tác phòng, chống Covid-19 tại Thái Bình đến 18 giờ 30 phút, ngày 28/7/2021.

(Các vùng dịch tế dùng làm căn cứ kiểm soát người ra vào tỉnh tại các trang thông tin điện tử:
<http://cdcthaibinh.vn/> hoặc <https://soyte.thaibinh.gov.vn/>)

I. Thông tin chung tình hình dịch bệnh:

1. Tình hình dịch bệnh trên thế giới :

- Số mắc/số chết: **196.006.221/4.193.322** tại 222 quốc gia/vùng lãnh thổ.

2. Tình hình dịch bệnh tại Việt Nam:

| Số mắc/chết | Số tỉnh/TP | Trong đó | | | | |
|-------------|------------|----------|--------|----------------------------|----------------------------------------|-------------------|
| | | Khỏi | Còn ĐT | Số ca lây nhiễm trong nước | Số mắc giai đoạn 4 (từ ngày 29/4/2021) | |
| | | | | | từ ngày 29/4/2021 đến nay | Cộng dồn năm 2021 |
| 117121/524 | 58 | 22946 | 93651 | 114915 | 113345 | 114715 |

II. Thông tin về tình hình dịch tại Thái Bình:

1. Số bệnh nhân Covid-19: Từ 01/01/2021 đến nay: 43; khỏi, chuyển viện: 33.
(Từ ngày 28/4/2021 là 38 bệnh nhân mới trong đó 07 ca nhập cảnh cách ly tại Trung đoàn 568 và 31 ca bệnh trong cộng đồng)

Tổng số ca nhiễm từ năm 2020 đến nay: 82; trong đó số khỏi, chuyển viện: 72.

2. Tình hình tại các ổ dịch cộng đồng: Không có diễn biến mới.

3. Số trường hợp nguy cơ từ các ổ dịch Covid-19, vùng dịch về Thái Bình đang được quản lý, theo dõi, cách ly:

3.1. Số trường hợp nguy cơ liên quan đến các ca bệnh Covid-19 từ 28/4/2021

| TT | Huyện | F1 | | F1 khác | | F2 | | F1+F2 | |
|-------------|------------|------------|------------|------------|-----------|--------------|-------------|--------------|-------------|
| | | Tổng số | Theo dõi | Tổng số | Theo dõi | Tổng số | Theo dõi | Tổng số | Theo dõi |
| 1 | Đông Hưng | 61 | 8 | 15 | 0 | 742 | 23 | 818 | 31 |
| 2 | Hưng Hà | 72 | 10 | 13 | 0 | 788 | 65 | 873 | 75 |
| 3 | Kiến Xương | 85 | 0 | 39 | 13 | 1.011 | 106 | 1135 | 119 |
| 4 | Quỳnh Phụ | 201 | 13 | 3 | 0 | 3.080 | 135 | 3284 | 148 |
| 5 | Tiền Hải | 62 | 34 | 46 | 4 | 1.271 | 706 | 1379 | 744 |
| 6 | Thái Thụy | 96 | 8 | 1 | 0 | 727 | 32 | 824 | 40 |
| 7 | Thành Phố | 145 | 15 | 12 | 0 | 1.371 | 62 | 1528 | 77 |
| 8 | Vũ Thư | 76 | 20 | 3 | 0 | 1087 | 274 | 1166 | 294 |
| Tổng | | 798 | 108 | 132 | 17 | 10077 | 1403 | 11007 | 1528 |

3.2. Số đối tượng nguy cơ đi về từ các vùng có dịch từ 26/6/2021 đến nay (riêng Hà Nội là từ ngày 24/7/2021)

| TT | Huyện | Bắc Ninh, Bắc Giang | | Hà Nội | | TP Hồ Chí Minh | | Bình Dương, Đồng Nai | | Nhóm khác | | Tổng số | |
|----|-------------|---------------------|------------|-------------|-------------|----------------|------------|----------------------|------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| | | Tổng số | XN | Tổng số | XN | Tổng số | XN | Tổng số | XN | Tổng số | XN | Tổng số | XN |
| 1 | Đông Hưng | 23 | 22 | 424 | 424 | 84 | 84 | 32 | 32 | 177 | 170 | 740 | 732 |
| 2 | Hưng Hà | 86 | 80 | 473 | 473 | 155 | 155 | 86 | 86 | 331 | 227 | 1131 | 1021 |
| 3 | Kiến Xương | 220 | 211 | 249 | 243 | 100 | 100 | 68 | 66 | 287 | 172 | 924 | 792 |
| 4 | Quỳnh Phụ | 55 | 43 | 281 | 221 | 53 | 53 | 45 | 44 | 484 | 353 | 918 | 714 |
| 5 | Tiền Hải | 83 | 78 | 355 | 278 | 305 | 305 | 111 | 109 | 915 | 588 | 1769 | 1358 |
| 6 | Thái Thụy | 22 | 15 | 179 | 120 | 77 | 77 | 58 | 58 | 249 | 56 | 585 | 326 |
| 7 | Thành Phố | 38 | 38 | 125 | 107 | 83 | 83 | 33 | 33 | 431 | 371 | 710 | 632 |
| 8 | Vũ Thư | 5 | 5 | 119 | 94 | 82 | 82 | 21 | 21 | 389 | 244 | 616 | 446 |
| | Tổng | 532 | 492 | 2205 | 1960 | 939 | 939 | 454 | 449 | 3263 | 2181 | 7393 | 6021 |

* Liên quan đến Bệnh viện Phổi Hà Nội tại Thái Bình ghi nhận 03 trường hợp (Thành Phố 01, Vũ Thư 01, Quỳnh Phụ 01 trong đó 01 trường hợp đã xét nghiệm âm tính, 02 trường hợp đang chờ kết quả xét nghiệm).

3.3. Số cán bộ y tế lấy mẫu sàng lọc SARS-CoV-2 từ ngày 13/5/2021 đến nay: Tổng số 7.462 trường hợp đều âm tính với SARS-CoV-2.

4. Số nghi mắc Covid-19 được cách ly, điều trị tại các cơ sở y tế toàn tỉnh:

4.1. Từ ngày 01/01/2021:

| TT | Nơi theo dõi, cách ly | Số hiện đang theo dõi | | | | Tổng số cộng dồn năm 2021 |
|----|-----------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------|-------------|---------------------------|
| | | Số lượng | Kết quả XN dương tính | Kết quả XN âm tính | Số chờ KQXN | |
| 1 | Tại BVĐK tỉnh | 11 | 11 | 0 | 0 | 158 |
| 2 | Tại BV Phổi | 0 | 0 | 0 | 0 | 81 |
| 3 | Tại BV Nhi | 1 | 0 | 1 | 0 | 145 |
| 4 | Tại BV Phụ sản | 2 | 0 | 2 | 0 | 26 |
| 5 | Tại BV huyện | 14 | 0 | 14 | 0 | 324 |
| 6 | Tại BV khác | 1 | 0 | 1 | 0 | 66 |
| | Tổng | 29 | 11 | 18 | 0 | 800 |

Ghi chú: Tổng số cách ly đến ngày 28/7/2021 là 800 (trong đó đang theo dõi, cách ly:29; hết cách ly, chuyển viện: 771).

**BV huyện: Tiền Hải(01), Thái Thụy(01), Vũ Thư(04), Hưng Nhân (03), Hưng Hà (02), Quỳnh Phụ (03).*

****BN13006 điều trị khỏi, xuất viện về địa phương tiếp tục theo dõi y tế theo quy định.**

4.2. Tổng số cộng dồn từ năm 2020 + đến ngày 28/7/2021) là: 1.529.

5. Quản lý tại các khu cách ly tập trung:

5.1. Năm 2021:

| TT | Địa điểm | Tổng số = (1+2) | Số kết thúc cách ly (1) | Số mới nhận trong ngày | Số hiện còn (2) | Trong đó | | Yếu tố dịch tễ |
|-----|-------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------|------------------------|-----------------|---------------|-------------|--------------------------------------|
| | | | | | | Số XN âm tính | Số chờ KQXN | |
| 1 | Chuyên gia cách ly tại khách sạn Làng Việt - Tiền Hải | 335 | 319 | 0 | 16 | 16 | 0 | Trung Quốc, Đài Loan, Pháp, Hàn Quốc |
| 2 | Trung đoàn bộ binh 568 cơ sở I | 912 | 804 | 0 | 108 | 108 | 0 | Pháp |
| 3 | Trường ĐH Thái Bình | 630 | 630 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| 4 | Khu cách ly tập trung huyện | 3064 | 1339 | 32 | 1725 | 1693 | 32 | F1, Tỉnh khác |
| 4.1 | Thái Thụy | 315 | 185 | 0 | 130 | 130 | 0 | |
| 4.2 | Quỳnh Phụ | 764 | 460 | 15 | 304 | 289 | 15 | |
| 4.3 | Kiến Xương | 480 | 189 | 5 | 291 | 286 | 5 | |
| 4.4 | Vũ Thư | 260 | 138 | 0 | 122 | 122 | 0 | |
| 4.5 | Thành Phố | 215 | 131 | 11 | 84 | 73 | 11 | |
| 4.6 | Hưng Hà | 589 | 71 | 0 | 518 | 518 | 0 | |
| 4.7 | Đông Hưng | 126 | 62 | 0 | 64 | 64 | 0 | |
| 4.8 | Tiền Hải | 315 | 103 | 1 | 212 | 211 | 1 | |
| | Tổng | 4941 | 3092 | 32 | 1849 | 1817 | 32 | |

Số cộng dồn (tỉnh + huyện): 4.941 (trong đó đã hoàn thành cách ly 3.092).

5.2. Tổng số cộng dồn từ 2020 đến 28/7/2021: 8.958

III. Tiêm chủng vắc xin Covid-19

- Hoàn thành 02 đợt tiêm chủng Covid-19: **25.284** mũi tiêm.

- Dự thảo Kế hoạch tiêm chủng vaccine Covid-19 giai đoạn 2021-2022 tỉnh Thái Bình theo Kế hoạch số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế.

- Tổng số mũi tiêm chủng Covid-19 trong ngày 28/7/2021: **120** (trong đó có **14** mũi Moderna và **106** mũi Pfizer).

- Tổng số mũi tiêm chủng Covid-19 đợt 1 cho công dân Trung Quốc sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh: **715** (Kết thúc tiêm chủng ngày 27/7/2021).

- Thực hiện các hoạt động theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh và Bộ Y tế.

IV. Hoạt động xét nghiệm:

1. Năm 2021

- Tổng số mẫu xét nghiệm từ 01/01/2021 đến ngày 28/7/2021: 109.241 mẫu (trong đó ÂM TÍNH 109.198, DƯƠNG TÍNH 43), số thực hiện từ 29/4/2021 đến nay 98.982 mẫu.

- Số mẫu xét nghiệm trong ngày 28/7/2021: 1.683 mẫu không ghi nhận trường hợp bệnh nhân dương tính SARS-CoV-2 mới (phụ lục1)

- Tổng số mẫu XN người từ các vùng dịch phía Nam về từ 08/7/2021 đến nay: 2.184 mẫu.

2. Tổng số mẫu xét nghiệm (từ năm 2020 đến ngày 28/7/2021): 120.182

3. Các đơn vị thực hiện xét nghiệm:

+ Đại học Y Thái Bình đã thực hiện: 7.179 (Số thực hiện trong ngày: Không).

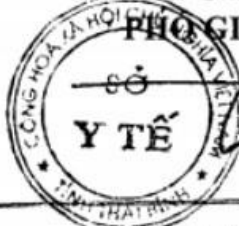
+ Bệnh viện Nhi đã thực hiện: 6.761 (Số thực hiện trong ngày: Không)

Trên đây là diễn biến, tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày 28/7/2021 trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Sở Y tế trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Đc Bí thư TU;
- Đc Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đc Trần Thị Bích Hằng - PCT UBND tỉnh;
- TT TU-HĐND-UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Đc GD, PGD SYT;
- Các ngành thành viên BCD;
- Các đơn vị trong ngành;
- Lưu VT, NVY.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Nam Thái

PHỤ LỤC 1: KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM COVID-19 DO CDC THỰC HIỆN TRONG NGÀY 28/7/2021

I. Đối tượng F0, F1, F2: 8

(Đơn vị tính: mẫu)

| Đối tượng Kết quả | F0 | | F1: 8 | | | | | | | | | | F2: 0 | | | | | | | | | | Tổng | | | |
|--------------------------|-------------------|-----|------------|-----------|---------|----------|--------|-----------|--------|----------|--------|------------------|-------|------------|-----------|---------|----------|--------|-----------|--------|----------|--------|------|-----------|------|----------|
| | Đang điều trị: 11 | Mới | BVD K tỉnh | Đông Hưng | Hưng Hà | K. Xương | Q. Phụ | Thái Thụy | T. Phố | Tiền Hải | Vũ Thư | KCL ĐH Thái Bình | Khác | BVD K tỉnh | Đông Hưng | Hưng Hà | K. Xương | Q. Phụ | Thái Thụy | T. Phố | Tiền Hải | Vũ Thư | | KCL ĐH TB | Khác | |
| Dương tính (+) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 0 |
| Âm tính (-) | | | | | | 3 | | | | 5 | | | | | | | | | | | | | | | | 8 |
| Không xác định | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | 0 |

II. Đối tượng nguy cơ và các đối tượng sàng lọc khác: 1.675

(Đơn vị tính: mẫu)

| Đối tượng Kết quả | Đối tượng nguy cơ: 1.148 | | | | | | | | | | | F0 điều trị khỏi (XN sàng lọc) | Đối tượng khác (Xuất-nhập cảnh, sàng lọc, GSTĐ, tự nguyện) | Tổng | |
|--------------------------|--------------------------|-----------|---------|----------|--------|-----------|--------|----------|--------|------------------|------|--------------------------------|------------------------------------------------------------|------|--------------|
| | BVDK tỉnh | Đông Hưng | Hưng Hà | K. Xương | Q. Phụ | Thái Thụy | T. Phố | Tiền Hải | Vũ Thư | KCL ĐH Thái Bình | Khác | | | | |
| Dương tính (+) | | | | | | | | | | | | | | | 0 |
| Âm tính (-) | 6 | | 169 | 21 | 154 | 15 | 129 | 616 | 38 | | | | | 527 | 1.675 |
| Không xác định | | | | | | | | | | | | | | | 0 |

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn phân loại, kiểm soát đối tượng nguy cơ trong PCD Covid-19

1. Đối với các F (người bệnh F0, người tiếp xúc F1, 2,3...)

- F0 được cách ly, điều trị tại Khoa Truyền nhiễm, bệnh viện đa khoa tỉnh;

- F1 cách ly tại các khu cách ly tập trung theo phân cấp (khu cách ly tập trung của tỉnh, huyện, thành phố) ngay khi được xác định ghi nhận là F1, thời gian cách ly đảm bảo đủ 14 ngày kể từ ngày cuối cùng tiếp xúc với nguồn lây (như tiếp gần với F0 hoặc trong cùng khu vực, không gian, môi trường nơi có F0...); sau đó cách ly y tế tại nhà 14 ngày tiếp theo. Lấy mẫu xét nghiệm lần thứ nhất khi bắt đầu cách ly; lần 2, 3, 4 vào các ngày 7, 14 và ngày cuối cùng khi cách ly y tế tại nhà.

- F2 cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú ngay khi được xác định, ghi nhận là F2, thời gian cách ly đảm bảo đủ 14 ngày kể từ ngày cuối cùng tiếp xúc với F1; sau đó thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà 14 ngày tiếp theo; mẫu xét nghiệm được lấy ngay khi ghi nhận được. Trong trường hợp F1 được kết thúc cách ly tập trung và có xét nghiệm âm tính, F2 được xác định hết thời gian cách ly y tế tại nhà.

Riêng đối với những đối tượng được coi như F2 là các trường hợp không xác định được F1 cụ thể, như: người về từ các bệnh viện có dịch, các vùng dịch được công bố thì thực hiện cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú đủ 14 ngày tính từ thời điểm về tỉnh Thái Bình và được quản lý. Lấy mẫu xét nghiệm ít nhất 2 lần vào ngày được ghi nhận và ngày thứ 14 trong thời gian cách ly tại nhà.

- F3, F4 tự theo dõi sức khỏe hàng ngày và thực hiện nghiêm các biện pháp PCD theo 5K của Bộ Y tế.

2. Đối với hoạt động cách ly cho người nhập cảnh và việc bàn giao quản lý các đối tượng sau khi kết thúc cách ly tập trung (kể cả cách ly tập trung cho các đối tượng trong nước), thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Y tế tại Công văn 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 và Công văn số 725/SYT-NVY ngày 09/5/2021 của Sở Y tế.

3. Đối với việc kiểm soát người ra vào tỉnh thực hiện theo công văn 932/SYT-NVY ngày 01/6/2021 của Sở Y tế Thái Bình, công văn số 42/CV-BCĐ ngày 20/7/2021 và công văn số 44/CV-BCĐ ngày 24/7/2021 của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 tỉnh. Danh sách các ổ dịch, vùng dịch, địa phương có dịch được cập nhật và đăng tải trên trang thông tin điện tử: <http://cdcthaibinh.vn/> của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thái Bình hoặc <https://soyte.thaibinh.gov.vn/> của Sở Y tế Thái Bình.

Ngoài các đối tượng trên, các trường hợp khác được thực hiện theo các quy định hiện hành về công tác phòng, chống dịch Covid-19; nếu có phát sinh, Sở Y tế sẽ tiếp nhận thông tin và hướng dẫn cụ thể.